Ký bởi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng
Cơ quan: Tỉnh Cao Bằng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 58/NQ-HĐND	*Cao Bằng, ngày 30 tháng 8 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung đợt 2)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 9 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 2201/TTr-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 (bổ sung đợt 2); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2022 *(bổ sung đợt 2)* như sau:

Bổ sung 05 dự án, công trình với diện tích đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất:

+ Đất trồng lúa: 3,00 ha;

+ Đất rừng phòng hộ: 3,99 ha;

+ Đất rừng đặc dụng: 0,00 ha.

Cụ thể:

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
1	Huyện Hà Quảng	2	3,23	0,24	2,56	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	2	1,90	0,36	1,38	0,00
3	Huyện Thạch An	1	3,43	2,40	0,05	0,00
	Tổng	**5**	**8,56**	**3,00**	**3,99**	**0,00**

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, Kỳ họp thứ 9 *(chuyên đề)* thông qua ngày 30 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Triệu Đình Lê

Phụ lục 1

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN HÀ QUẢNG (BỔ SUNG ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Đầu tư trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (Xây dựng trụ sở Chi cục THADS huyện Hà Quảng)	TT Xuân Hòa	0,28	0,21			Quyết định số 945/QĐ-BTP ngày 03/16/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư trụ sở cơ quan THADS giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
2	Dự án đầu tư khai thác và chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá vôi Nà Cháo, xóm Nà Cháo, xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Xã Sóc Hà	2,95	0,03	2,56		Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
	Tổng		**3,23**	**0,24**	**2,56**		

Phụ lục 2

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN BẢO LẠC (BỔ SUNG ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Xử lý các vị trí nguy cơ mất an toàn giao thông đoạn từ Km327+600-Km332 (Đèo Khau Cốc Chả), QL.4A, tỉnh Cao Bằng	Xuân Trường, Khánh Xuân	1,01	0,00	0,96		Quyết định số 2682/QĐ-TCĐBVN ngày 27/6/2022 của Tổng cục đường bộ Việt Nam v/v cho phép chuẩn bị đầu tư sửa chữa công trình: Xử lý các vị trí nguy cơ mất an toàn giao thông đoạn từ Km327+600-Km332 (Đèo Khau Cốc Chả), QL.4A, tỉnh Cao Bằng
2	Giải phóng mặt bằng Di tích lịch sử Chùa Vân An	TT Bảo Lạc	0,89	0,36	0,42	-	Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 05/7/2022 của HĐND huyện Bảo Lạc về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 huyện Bảo Lạc
	Tổng		**1,90**	**0,36**	**1,38**		

Phụ lục 3

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2022 HUYỆN THẠCH AN (BỔ SUNG ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*
1	Xây dựng Trung tâm y tế huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	TT Đông Khê	3,43	2,40	0,05		Công văn số: 681/TTg-KTTH ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ v/v thông báo danh mục và mức vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (đợt 2)
	Tổng		**3,43**	**2,40**	**0,05**		